

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày 27 – 5 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Dương Phi Cát – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc T, Giới tính: Nam, sinh ngày: 10/8/1982 tại: Cà Mau, nơi thường trú: Số 19B, đường K, khóm 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1963; Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần theo Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cai nghiện bắt buộc số 90/2021/QĐ-TA ngày 18/10/2021, chấp hành xong ngày 06/6/2024.

Nhân thân:

- Ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 19/2018/HSST ngày 01/02/2018. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/4/2018, đã khắc phục xong phần trách nhiệm dân sự, đến ngày 28/3/2018 đã nộp xong án phí.

- Ngày 13/9/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 18/9/2018;

- Ngày 22/01/2019 bị Phòng PC45 Công an tỉnh Cà Mau xử phạt 1.500.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 28/01/2019;

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Cà Mau trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 06/12/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Ma túy Công an thành phố Cà Mau, kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Cà Mau và Công an phường 6, thành phố Cà Mau bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quốc T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng phát hiện trong cặp màu đen treo trên vách bên phải, theo hướng từ cửa phòng vào, tại nhà của bị cáo có 09 (chín) viên đạn màu vàng đồng (chưa bắn), đầu đạn màu vàng đồng, đít đạn có ký hiệu LC74 nên đã tiến hành thu giữ.

Bị cáo khai rằng vào khoảng tháng 10/2024, lúc 04 giờ sáng, bị cáo trên đường đi bán xôi ở khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau thì bị cáo T thấy trên bãi đất trống, ngang Bệnh viện Mắt – Da liễu, có bọc ni lông màu trắng, đã cũ, bị cáo lại gần thì phát hiện trong bọc có 01 (một) cặp còng (khóa số 8) và 09 (chín) viên đạn màu vàng đồng, đầu đạn nhọn. T nhặt 09 viên đạn và còng về cất giữ tại nhà thuộc khóm 6, phường 6, thành phố C.

* Tại kết luận giám định số: 162/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 09 (chín) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (5,56x45mm), loại đạn này thường sử dụng để bắn cho súng cỡ nòng 5,56mm như: AR15, M16.

- Sử dụng loại đạn trên bắn với loại súng phù hợp vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong. (Hoàn lại 07 viên đạn sau khi đã bắn thực nghiệm 02 viên)

Tại cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 09/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 01 năm đến 02 năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu 07 viên đạn và giao Ban chỉ huy quân sự tỉnh Cà Mau xử lý.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và những người có liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án, có đủ căn cứ khẳng định, vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 06/12/2024, trong phòng ngủ tại nhà của bị cáo T thuộc khóm 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau, bắt quả tang bị cáo T có hành vi tàng trữ 09 (chín) viên đạn màu vàng đồng (chưa bắn), đầu đạn màu vàng đồng, đầu đạn có ký hiệu LC74 nên đã tiến hành thu giữ. Tại kết luận giám định số: 162/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận 09 (chín) viên đạn là đạn quân dụng cỡ (5,56x45mm), loại đạn này thường sử dụng để bắn cho súng cỡ nòng 5,56mm như: AR15, M16.

Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khi nhặt được 09 viên đạn, bị cáo không trình báo, không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà cố ý cất giữ nên hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý vũ khí, đến trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo, cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo trong quá trình điều tra đến nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Tang vật của vụ án là 07 viên đạn hoàn lại sau giám định, ngày 12/5/2025 Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh Cà Mau đã bàn giao cho Phòng tham mưu, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau để quản lý bảo quản. Đây là vũ khí quân dụng nên cần tịch thu 07 viên đạn, để tiếp tục giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Đối với bà Huỳnh Thị L và anh Nguyễn Hoàng Q, qua điều tra, xác minh những người này không biết việc bị cáo T tàng trữ 09 viên đạn nên không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo Nguyễn Quốc T chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 của của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu 07 viên đạn, giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau xử lý.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP. Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phan Thị Thu